|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐNDDự thảo | *Kon Tum, ngày tháng 12 năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

02

**Về dự toán thu, chi ngân sách địa phương và**

**phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

**KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 8**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Quản lý nợ công ngày 23 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2025-2027;*

*Căn cứ Nghị quyết số 160/2024/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội Khóa XV về phân bổ ngân sách Trung ương năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1500/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số …/QĐ-TTg ngày … tháng … năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;*

*Xét Tờ trình số 229/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 426/BC-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2024 và Báo cáo số 430/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

 **Điều 1.** Quyết định dự toán thu, chi ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum năm 2025 *(chi tiết tại các biểu kèm theo)* với các chỉ tiêu sau:

1. Dự toán thu ngân sách năm 2025

- Dự toán thu NSNN trên địa bàn: 5.000.000 triệu đồng

*Trong đó, giao tăng thu so dự toán Trung ương giao: 1.714.000 triệu đồng, gồm: Giao tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất, bán các cơ sở nhà đất, tiền sử dụng đất trong dân; ghi thu tiền đền bù giải phóng mặt bằng các dự án nhà đầu tư tự nguyện ứng trước, thu các dự án khác; ghi thu các khoản viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách địa phương so với dự toán trung ương giao 1.704.821 triệu đồng (trong đó: giao tăng thu tiền sử dụng đất các huyện, thành phố 50.000 triệu đồng; Tỉnh giao tăng từ các dự án khai thác quỹ đất, bán các cơ sở nhà đất và ghi thu tiền đền bù giải phóng mặt bằng các dự án nhà đầu tư tự nguyện ứng trước, thu các dự án khác; ghi thu các khoản viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách địa phương 1.654.821 triệu đồng). Giao tăng thu tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước 2.600 triệu đồng. Giao tăng thu Phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng trong Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Bờ Y 6.579 triệu đồng.*

- Dự toán thu ngân sách địa phương: 11.782.803 triệu đồng

2. Dự toán chi ngân sách năm 2025

Dự toán chi ngân sách địa phương quản lý: 11.790.203 triệu đồng

*Bao gồm:*

- Dự toán chi cân đối ngân sách địa phương *(bao gồm cả bội chi ngân sách địa phương)*: 9.835.024 triệu đồng

+ Chi cân đối ngân sách địa phương: 9.827.624 triệu đồng

*Trong đó:* Chi đầu tư phát triển 1.024.690 triệu đồng, chi thường xuyên 6.981.357 triệu đồng, chi trả nợ lãi vay 2.300 triệu đồng, chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính 1.000 triệu đồng, dự phòng 196.552 triệu đồng, chi đầu tư các dự án, nhiệm vụ từ nguồn tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất, bán các cơ sở nhà đất, tiền sử dụng đất trong dân; ghi thu tiền đền bù giải phóng mặt bằng các dự án nhà đầu tư tự nguyện ứng trước, thu các DA khác; ghi thu các khoản viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách địa phương so với dự toán trung ương; nguồn tăng thu tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước *(giao tăng thu so với dự toán trung ương giao)* 1.621.725 triệu đồng *(phân bổ cho các dự án, nhiệm vụ theo tiến độ nguồn thu thực tế)*.

+ Chi đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương: 7.400 triệu đồng

- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu ngân sách Trung ương để thực hiện các chương trình mục tiêu, các chế độ, nhiệm vụ và chính sách theo quy định 1.955.179 triệu đồng.

**Điều 2.** Dự toán chi cân đối ngân sách tỉnh *(bao gồm cả bội chi ngân sách địa phương)*: 4.588.902 triệu đồng

## 1. Dự toán chi cân đối ngân sách cấp tỉnh: 3.990.649 triệu đồng, trong đó:

## - Chi đầu tư phát triển 426.424 triệu đồng;

## - Chi thường xuyên 1.993.571 triệu đồng;

## - Chi trả nợ lãi vay 2.300 triệu đồng;

## - Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính 1.000 triệu đồng;

- Chi đầu tư các dự án, nhiệm vụ từ nguồn tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất, bán các cơ sở nhà đất, tiền sử dụng đất trong dân; ghi thu tiền đền bù giải phóng mặt bằng các dự án nhà đầu tư tự nguyện ứng trước, thu các DA khác; ghi thu các khoản viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách địa phương so với dự toán trung ương; nguồn tăng thu tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước *(giao tăng thu so với dự toán trung ương giao)* 1.475.725 triệu đồng *(phân bổ cho các dự án, nhiệm vụ theo tiến độ nguồn thu thực tế)*.

## - Dự phòng 91.629 triệu đồng.

2. Chi từ nguồn bội chi ngân sách địa phương: 7.400 triệu đồng

3. Chi bổ sung nhiệm vụ cụ thể cho ngân sách cấp huyện: 590.853 triệu đồng, trong đó: Bổ sung nhiệm vụ đầu tư xây dựng cơ bản nguồn vốn trong nước 153.275 triệu đồng; chi sự nghiệp quản lý đất đai từ nguồn 10% tiền sử dụng đất 78.000 triệu đồng (*trong đó, chi từ nguồn tăng thu các dự án khai thác quỹ đất, xử lý nhà đất, bán tài sản công,… so với dự toán Trung ương giao phân bổ cho các dự án, nhiệm vụ theo tiến độ nguồn thu thực tế 58.000 triệu đồng*); nhiệm vụ cụ thể vốn sự nghiệp 359.578 triệu đồng.

**Điều 3.** Bổ sung từ nguồn ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách huyện, thành phố 4.267.272 triệu đồng, bao gồm:

- Bổ sung cân đối ngân sách: 3.676.419 triệu đồng, trong đó: số bổ sung thực hiện tiền lương: 1.171.639 triệu đồng.

- Phân cấp vốn đầu tư phát triển; bổ sung nhiệm vụ cụ thể vốn sự nghiệp: 590.853 triệu đồng.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày … tháng … năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Chính phủ;- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Ban Công tác đại biểu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Bộ Tài chính;- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- Ủy ban nhân dân tỉnh; - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;- Các Ban của HĐND tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Văn phòng Tỉnh ủy;- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- Văn phòng UBND tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;- Báo Kon Tum; - Đài PT-TH tỉnh;- Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;- Cổng thông tin điện tử tỉnh;- Lưu: VT, CTHĐ, TH. | **CHỦ TỊCH****Dương Văn Trang** |